

Số: 228/2020/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Ngọc Huynh

Các Thẩm phán: ông Phan Đức Phương

Ông Nguyễn Văn Tửu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Kim Đoàn - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 48/2019/QĐST-HC ngày 28 tháng 11 năm 2019 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật Tổ tụng hành chính ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “Khởi kiện hủy quyết định hành chính về quản lý đất đai”, giữa:

- **Người khởi kiện:** Ông Vũ Đình Ph, sinh năm 1952 và bà Thân Thị V sinh năm 1950.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- **Người bị kiện:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Hữu Đăng – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Vũ Đình P, sinh năm 1979 và chị Vũ Thị Minh H, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Tại đơn kháng cáo ngày 12/12/2019, ông Vũ Đình Ph và bà Thân Thị V yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy quyết định đình chỉ nêu trên với lý do từ khi ông biết được Quyết định số 1858/QĐ.UBH ngày 20/12/2000 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th là vào ngày 03/8/2016 đến khi nộp đơn khởi kiện là theo Biên nhận số 46/BN ngày 25/10/2016 là 02 tháng 22 ngày tức vẫn còn thời hiệu khởi kiện đối với Quyết định số 1858/QĐ.UBH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến như sau: Đề nghị Hội đồng cấp phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo của ông Vũ Đình Ph và bà Thân Thị V; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 48/2019/QĐST-HC ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

XÉT THẤY:

Ngày 17/11/2000, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 3201/QĐ.CT.UBT thu hồi 9.933,8m² đất tại xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai và giao toàn bộ quyền sử dụng đất trên đồng thời cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Cục H để xây dựng trụ sở. Căn cứ theo Quyết định này thì ông Vũ Đình Ph có phần diện tích đất nằm trong diện tích bị thu hồi để xây dựng trụ sở giao cho Cục H.

Ngày 20/12/2000, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th ban hành Quyết định số 1858/QĐ.UBH phê chuẩn phương án đền bù do thu hồi đất xây dựng làm trụ sở làm việc Hải quan Khu Công nghiệp Sông Mây kèm theo Quyết định là danh sách các hộ dân được nhận tiền đền bù, trong đó có hộ ông Vũ Đình Ph. Diện tích đất thu hồi được đền bù là 3.236m² đất nông nghiệp với đơn giá 5.400 đồng/m². Ông Ph không đồng ý với giá tiền đền bù. Ngày 31/01/2002, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th ban hành Quyết định số 119/QĐ.UBH với nội dung bác đơn khiếu nại của ông Vũ Đình Ph.

Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th, ông Ph tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Ngày 25/7/2002, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 2252/QĐ.CT.UBT tiếp tục bác đơn khiếu nại của ông Ph.

Ngày 25/10/2016, ông Vũ Đình Ph và bà Thân Thị V khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1858/QĐ.UBH ngày 20/12/2000 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th (nay là huyện T), tỉnh Đồng Nai.

Ông Vũ Đình Ph kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 48/2019/QĐST-HC của Tòa án nhân dân tỉnh Đ, vì cho rằng thời hiệu khởi kiện đối với Quyết định 1858/QĐ.UBH ngày 20/12/2000 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th vẫn còn. Ông Ph cho rằng thời điểm ông biết 1858/QĐ.UBH là vào ngày 03/8/2016 khi ông đến xin sao lục quyết định.

Xét thấy, trong toàn bộ quá trình khiếu nại, ông Ph không xác định mình khiếu nại cụ thể quyết định nào. Quá trình giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th cũng cho thấy không thể hiện bác khiếu nại của ông Ph đối với một quyết định cụ thể nào. Tuy nhiên, tại Biên bản làm việc ngày 27/12/2001 của Phòng Kinh tế huyện T và ngày 18/01/2002 của Ủy ban nhân dân xã B đều thể hiện Phòng Kinh tế huyện T và Ủy ban nhân dân xã B đã có nêu rõ nội dung Quyết định 1858/QĐ.UBH ngày 20/12/2000 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th cho ông Ph biết và ông Ph cũng có ký tên vào các biên bản này. Do đó, việc ông Ph cho rằng tại thời điểm lập 02 biên bản nêu trên (ngày 27/12/2001 và ngày 18/01/2002)

ông không biết Quyết định 1858/QĐ.UBH ngày 20/12/2000 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th là không có cơ sở chấp nhận.

Như vậy, đủ căn cứ xác định ông Ph đã biết được Quyết định số 1858/QĐ.UBH vào các ngày 27/12/2001 và 18/01/2002.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 quy định thời hiệu khởi kiện là 01 năm kể từ ngày nhận hoặc biết được quyết định hành chính. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính đối với yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đình Ph là có cơ sở.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng cấp phúc thẩm chấp nhận theo quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Vũ Đình Ph; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 48/2019/QĐST-HC ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ.

Về án phí hành chính phúc thẩm: Do ông Vũ Đình Ph và bà Thân Thị V là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 243 Luật Tổ tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Vũ Đình Ph và bà Thân Thị V.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 48/2019/QĐST-HC ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: ông Vũ Đình Ph và bà Thân Thị V không Phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- NKK (2)
- NBK (1)
- NCQLNVLQ (2)
- Lưu (2) (NTTAM)

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Vũ Ngọc Huynh

